TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2024/QĐST - HNGĐ	*Điện Biên Đông, ngày 16 tháng 4 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2024/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị L; sinh năm 1994. Trú tại: Bản S, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Hiện đang sống tại bản T, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Lò Văn H; sinh năm 1990. Trú tại: Bản S, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 3 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại văn bản ngày 22/3/2024 chị Lò Thị L rút yêu cầu giải quyết về tài sản, bị đơn nhất trí và không yêu cầu Tòa án giải quyết; việc rút một phần yêu cầu của đương sự được Tòa án chấp nhận; các đương sự có quyền khởi kiện lại khi có yêu cầu.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị L và anh Lò Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lò Thị L và anh Lò Văn H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Lò Văn H được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các cháu: Lò Thị T, sinh ngày 22/5/2011 và cháu Lò Văn N, sinh ngày 01/6/2014 cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Chị Lò Thị L và anh Lò Văn H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và yêu cầu giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng; nợ chung, nợ riêng:* Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Các đương sự được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga